

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 6672:2000

THUỐC LÁ ĐIỀU – XÁC ĐỊNH TỶ LỆ BONG HỒ

Cigarettes – Determination of loose additive rate

HÀ NỘI – 2008

Lời nói đầu

TCVN 6672:2000 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC126 *Thuốc lá và sản phẩm thuốc lá* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành;

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Thuốc lá điếu – Xác định tỷ lệ bong hồ

Cigarettes – Determination of loose additive rate

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định tỷ lệ bong hồ của thuốc lá điếu.

2 Tiêu chuẩn trích dẫn

TCVN 6684:2000 (ISO 8243:1991), Thuốc lá điếu – Lấy mẫu.

TCVN 5078:2001 (ISO 3402:1991), Thuốc lá và sản phẩm thuốc lá – Môi trường bảo ôn và thử nghiệm.

3 Lấy mẫu

Lấy mẫu theo TCVN 6684:2000 (ISO 8243:1991).

4 Cách tiến hành

Lấy ba bao thuốc lá bất kỳ, bóc vỏ bao và lấy 50 điếu. Để hướng mép dán của điếu thuốc lên trên. Dùng tay vặn từng điếu khoảng 90°. Quan sát tình trạng của điếu thuốc và ghi lại các điếu thuốc bị bong hồ, X_1 .

5 Tính toán và biểu thị kết quả

Tỷ lệ bong hồ của thuốc lá điếu, X , tính bằng phần trăm (%), theo công thức sau:

$$X = X_1 \times 2$$

trong đó

X_1 là số điếu thuốc bị bong hồ.

6 Báo cáo kết quả

Báo cáo kết quả phải chỉ ra phương pháp sử dụng và kết quả thu được. Cũng phải đề cập đến tất cả các chi tiết thao tác không qui định trong tiêu chuẩn này, hoặc tùy ý lựa chọn, cùng với các chi tiết bất thường nào khác có thể ảnh hưởng tới kết quả

Báo cáo kết quả cũng bao gồm tất cả các thông tin cần thiết về việc nhận biết hoàn toàn mẫu thử.
